

Số: 38A/QĐ-PBP

Tam Tiến, ngày 28 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế, tiêu chuẩn, tiêu chí “Trường học hạnh phúc”
Năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS PHAN BÁ PHIẾN

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-SGDĐT ngày 13/2/1997 của Sở Giáo dục - Đào tạo Tỉnh Quảng Nam V/V Thành lập các đơn vị sự nghiệp trực thuộc ngành;

Căn cứ Quyết định số 5627/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND huyện Núi Thành V/v Điều chỉnh tên trường mẫu giáo; quy định loại hình của trường và phân cấp quản lý các Trường Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở thuộc UBND huyện Núi Thành;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT Về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 3200/QĐ-SGDĐT ngày 30/11/2021 Quyết định Ban hành quy định về tiêu chuẩn xây dựng và đánh giá, công nhận “Trường học hạnh phúc” đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh kể từ năm học 2021-2022 của Sở GDĐT Quảng Nam;

Căn cứ Công văn số 09/PGDĐT ngày 11/01/2022 Về việc triển khai thực hiện các tiêu chuẩn trường học hạnh phúc, từ năm học 2021-2022 của Phòng GDĐT Núi Thành;

Căn cứ theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này là Quy chế, tiêu chuẩn, tiêu chí “Trường học hạnh phúc” Năm học 2023-2024.

Điều 2. Quy chế, tiêu chuẩn, tiêu chí “Trường học hạnh phúc” này được áp dụng đối với Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trường THCS Phan Bá Phiến.

Điều 3. Bộ phận chuyên môn; bộ phận văn phòng; các tổ chuyên môn; các bộ phận liên quan và toàn thể cán bộ, viên chức, học sinh đang học của trường THCS Phan Bá Phiến chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như điều 1;
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Mai Văn Lực

QUY CHẾ, TIÊU CHUẨN, TIÊU CHÍ

“TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC”

“Ban hành kèm Quyết định số 38A/QĐ-PBP ngày 28/9/2023)

Chương I:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế, tiêu chuẩn, tiêu chí “Trường học hạnh phúc” này áp dụng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh đang công tác, học tập tại trường THCS Phan Bá Phiến.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh ngoài việc thực hiện Quy chế, tiêu chuẩn, tiêu chí “Trường học hạnh phúc” này của trường THCS Phan Bá Phiến, còn phải thực hiện nghiêm túc Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/08/2007; Quy định về đạo đức nhà giáo tại quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD-ĐT; Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT- BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành Thông tư quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Điều 2. Mục đích

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, không có tệ nạn, không có bạo lực; học sinh được thấu hiểu, yêu thương, được đối xử công bằng, bình đẳng, có niềm tin, có hứng thú học tập và vui chơi; giáo viên phát huy vai trò, tình thương và trách nhiệm trong các hoạt động giáo dục.

- Tăng cường xây dựng văn hoá ứng xử trong trường học nhằm tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hoá của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh để phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hoá; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; góp phần xây dựng con người Việt Nam yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo.

- Xây dựng tâm nhìn, sứ mạng và các giá trị cốt lõi của nhà trường, hướng tới xây dựng trường học đạt tiêu chuẩn “Trường học hạnh phúc” song song với việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đạt mức kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Quy chế, tiêu chuẩn, tiêu chí.

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong cơ sở giáo dục đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục.

4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi, cấp học và đặc trưng văn hóa của địa phương.

5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung quy chế, tiêu chuẩn, tiêu chí phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong nhà trường.

Chương II: NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I. TẦM NHÌN, SỨ MẠNG VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI CỦA TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC

Điều 4. Tầm nhìn

Là một trong những trường có chất lượng nằm trong tốp đầu trên 17 trường THCS của huyện Núi Thành mà học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện. Nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên và khẳng định niềm tin với xã hội về chất lượng đào tạo.

Điều 5. Sứ mạng

Tạo dựng được môi trường học tập về nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, phát huy tính sáng tạo và năng lực tư duy của mỗi học sinh.

Điều 6. Giá trị cốt lõi của “Trường học hạnh phúc”

1. Yêu thương

- Sự thấu hiểu của thầy cô giáo, nhân viên, người lao động đối với học sinh; giữa đồng nghiệp và giữa học sinh;

- Sự quan tâm, chia sẻ, đồng cảm giữa thầy cô giáo, nhân viên, người lao động đối với học sinh; giữa đồng nghiệp và giữa học sinh;

- Sự tin tưởng lẫn nhau giữa thầy cô giáo, nhân viên, người lao động với học sinh; giữa đồng nghiệp và giữa học sinh;

- Sự bao dung, tha thứ đối với những sai lầm của học sinh, bạn bè và đồng nghiệp.

- Tinh thần đoàn kết, hợp tác vì mục tiêu chung của trường học hạnh phúc.

2. An toàn

- Không có bạo lực, bạo hành về thể chất và tinh thần đối với học sinh, thầy cô giáo, nhân viên và người lao động;

- Không để tệ nạn xã hội, thói hư, tật xấu xâm nhập vào nhà trường;

- An toàn về an ninh; an toàn về cháy nổ; an toàn về thiên tai, dịch bệnh;

- An toàn về vệ sinh môi trường, vệ sinh thực phẩm;

- Được bảo vệ trước những đe dọa, cám dỗ từ bên ngoài;

3. Tôn trọng

- Mọi người được tôn trọng về nhân phẩm;

- Chấp nhận sự khác biệt của mọi người (năng lực, tính cách, sở thích, thói quen...)

- Chú trọng đến sự phát triển các năng lực khác biệt của mọi người trong chuẩn mực giá trị;

- Mọi người được tôn trọng và bảo vệ những quan điểm, ý kiến cá nhân trong chuẩn mực giá trị;

II. QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN, TIÊU CHÍ “TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC”

Điều 7. Tiêu chuẩn 1: Công tác quản lí

1. Nhà trường có Kế hoạch xây dựng “Trường học hạnh phúc” thể hiện sứ mạng, tầm nhìn chiến lược phù hợp với mục tiêu, chương trình giáo dục, có ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ và triển khai, tổ chức thực hiện trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

2. Các cơ chế, quy chế, quy định, quy tắc trong nhà trường được xây dựng trên cơ sở lấy giá trị hạnh phúc làm nền tảng mục tiêu lãnh đạo, quản lý, quản trị nhà trường; đảm bảo nguyên tắc tôn trọng các chuẩn mực văn hóa, tôn trọng tập thể; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở tại đơn vị.

3. Công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường phải đảm bảo công bằng, chính xác, có tính động viên, khuyến khích kịp thời những nỗ lực, phấn đấu của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

4. Nhà trường có sự chỉ đạo quyết liệt các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh...) hoạt động hiệu quả; công đoàn thực sự là mái ấm hạnh phúc cho mọi thành viên trong nhà trường.

5. Nhà trường đăng ký và cam kết thực hiện xây dựng “Trường học hạnh phúc” định kỳ hàng năm; tổ chức sơ kết, tổng kết trên cơ sở lấy ý kiến về sự hài lòng của cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh.

Điều 8. Tiêu chuẩn 2: Cảnh quan, môi trường, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

1. Cảnh quan sư phạm đảm bảo xanh, sạch, an toàn, thân thiện; trang trí thẩm mỹ, có nét đặc trưng phù hợp môi trường giáo dục, khuôn viên nhà trường có tường rào, cổng ngõ theo quy định, đảm bảo an toàn, tạo không gian sư phạm thân thiện hài hòa.

2. Phòng học được trang trí phù hợp, luôn sạch, đẹp gắn với nhu cầu học tập và rèn luyện của học sinh.

3. Các công trình hỗ trợ học tập (khu thí nghiệm thực hành, nhà đa năng...) được bố trí hợp lý, khoa học có đủ trang thiết bị làm việc và học tập, thuận tiện cho hoạt động dạy và học.

4. Khu hành chính, quản trị được trang bị đầy đủ thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc, thuận tiện trong quản lý, theo dõi các hoạt động giáo dục của nhà trường; đặc biệt quan tâm đầu tư về hạ tầng công nghệ thông tin, thể hiện được tính hiệu quả trong đầu tư, khai thác.

5. Khu sân chơi bãi tập đáp ứng mục tiêu hướng tới sử dụng, phát triển oàn diện năng lực học sinh; khu giáo dục kỹ năng sống có đủ các tiện ích cơ bản để học sinh phát triển các kỹ năng sống.

6. Thư viện có không gian thoáng, rộng, thân thiện, có đủ các loại sách theo quy định, đặc biệt có các đầu sách phát triển trí tuệ, tâm hồn, kỹ năng sống, giá trị sống; chú trọng phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

7. Khu vệ sinh có đủ cho CB-GV-NV và học sinh, đáp ứng yêu cầu về giới tính; thiết bị vệ sinh phù hợp lứa tuổi; được trang trí hài hòa, thân thiện; luôn sạch sẽ và an toàn khi sử dụng.

8. Cơ sở vật chất, trang thiết bị tối thiểu đảm bảo yêu cầu dạy học và các hoạt động giáo dục.

Điều 9. Tiêu chuẩn 3: Đảm bảo an toàn, an ninh trường học

1. Các thể chế, quy định của nhà trường thể hiện đầy đủ, chú trọng tiêu chí an toàn, an ninh khi tổ chức các hoạt động giáo dục.

2. Học sinh và giáo viên, cán bộ, nhân viên được đảm bảo an toàn về thân thể và tinh thần. Không có trường hợp học sinh gây gổ, đánh nhau; không có trường hợp học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân viên bị đe dọa, trù dập, bạo hành tinh thần, thân thể, kể cả từ bên ngoài nhà trường.

3. Đảm bảo các yêu cầu an toàn về vệ sinh thực phẩm, nguồn nước, an toàn giao thông; an toàn về cơ sở vật chất trong mọi hoạt động của nhà trường.

4. Thiết bị điện, thiết bị phòng tránh cháy, nổ, dễ gây thương tích được chú trọng đầu tư, trang bị đảm bảo quy định. Triển khai kịp thời các phương án phòng tránh thiên tai, dịch bệnh.

5. Thực hiện tốt công tác thông tin truyền thông trong nhà trường thông qua bản tin nội bộ, website, tổ chức đoàn thể, câu lạc bộ; thường xuyên triển khai phòng, chống bạo lực học đường, khai thác và sử dụng hiệu quả an toàn, an ninh mạng, đặc biệt là mạng xã hội.

Điều 10. Tiêu chuẩn 4: Ứng xử văn hóa, tôn trọng lẫn nhau

1. Thực hiện đúng quy tắc ứng xử văn hóa tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường

xuyên. Chú trọng các chuẩn mực ứng xử của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên, nhân viên, người học, phụ huynh, khách đến cơ sở giáo dục.

2. Tôn trọng sự khác biệt về hoàn cảnh, năng lực, sở thích, quan điểm của từng cá nhân trong nhà trường.

3. Tôn trọng sự khác biệt của người học về ý thức, thái độ học tập và năng lực, năng khiếu riêng; chú trọng và phát huy tiềm năng của mỗi cá nhân.

4. Không có trường hợp mất đoàn kết nội bộ, không có trường đơn thư khiếu nại tố cáo vượt cấp, kéo dài. Tổ chức các diễn đàn lắng nghe học sinh, lắng nghe đồng nghiệp, xây dựng môi trường văn hóa học đường lành mạnh.

5. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh không vi phạm quy định về phát ngôn, sử dụng và chia sẻ thông tin không chính xác trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là mạng xã hội.

Điều 11. Tiêu chuẩn 5: Thể hiện các giá trị yêu thương, đồng cảm và chia sẻ

1. Các thể chế, quy định của nhà trường thể hiện sự quan tâm, thấu hiểu, yêu thương học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

2. Nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục tình yêu thương cho học sinh và các hoạt động tập thể để đoàn kết, chia sẻ, tương thân, tương ái trong thầy cô giáo, nhân viên; các hoạt động mang tính cộng đồng, trải nghiệm để cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh lan tỏa giá trị yêu thương và trách nhiệm với cộng đồng.

3. Nhà trường, thầy cô giáo thường xuyên quan tâm, động viên, hỗ trợ và giúp đỡ từng trường học học sinh khó khăn, có hoàn cảnh đặc biệt để cùng đồng hành, tiến bộ và phát triển. Không có học sinh bị bỏ lại phía sau, thiếu sự quan tâm, chia sẻ; không có học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn.

4. Thầy cô giáo có kỹ năng ứng xử sư phạm, luôn yêu thương, thấu hiểu và sẻ chia; không thờ ơ, vô cảm đối với học sinh và đồng nghiệp; bao dung, tha thứ đối với những sai lầm, khuyết điểm của học sinh cũng như đồng nghiệp trong học tập, công tác và ứng xử.

5. Có cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý; có phòng tư vấn tâm lý học đường và hướng nghiệp.

6. Tất cả học sinh cảm nhận được sự thấu hiểu, yêu thương từ thầy cô giáo và cán bộ, nhân viên nhà trường; CB, GV, NV cảm nhận được thấu hiểu, cảm thông, chia sẻ và hỗ trợ đồng nghiệp.

7. Không có biểu hiện tiêu cực trong công tác quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh; không có trường hợp thiên vị, ưu ái hoặc định kiến, chèn ép học sinh, đồng nghiệp, cấp dưới; không có biểu hiện tiêu cực, thiếu công bằng liên quan đến việc dạy thêm học thêm ngoài nhà trường.

Chương III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, viên chức thuộc quyền và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế, tiêu chuẩn, tiêu chí này;

2. Phối hợp với công đoàn trong việc tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, đánh giá xếp loại công chức, viên chức.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này được thông qua và áp dụng thực hiện kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

2. Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh quy chế thì sẽ được rà soát bổ sung hàng năm vào dịp Hội nghị công chức, viên chức cho phù hợp, mọi sự thay đổi được ban lãnh đạo của trường thông qua và Hiệu trưởng quyết định thực hiện./.